TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HSST
Ngày: 02/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**:** Ông **Đặng Quang Phúc**
- Các Hội thẩm nhân dân**: 1/** ông **Nguyễn Thị Thắm**
2/ ông **Nguyễn Văn Lộc**
- Thư ký phiên tòa**: Ông Phạm Việt Dũng** là Thư ký Tòa án nhân dan huyện Thống Nhất.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Ngọc Mạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường A Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2024/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Trọng N, sinh năm 1989 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: số C, tổ A, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai; CCCD 075 890 015 128 cấp ngày 06 tháng 01 năm 2022. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: phật giáo; con ông: Hoàng Trọng N1, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 04/10/2023 đến nay.

** Người làm chứng:*

+ Anh Chu Văn V, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, anh V vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 04/10/2023, Hoàng Trọng N đi bộ đến nhà Chu Văn V chơi thì V có nhờ N giữ giúp 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc,

01 xe mô tô hiệu Linda biển kiểm soát 60M3-2875, sau đó V đi chăn bò. Một lúc sau có đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 0369.384.126 gọi đến số điện thoại của V, do từng nhiều lần mua ma túy của C để sử dụng nên N nghe máy thì được C nói có ma túy muốn cho V và N sử dụng thì N đồng ý. Cún hẹn N đến trước cổng trường M thuộc ấp H, xã H, huyện T để lấy 01 túi ma túy bỏ trong gói thuốc lá hiệu Jet để trước thùng rác. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 60M3-2875 chạy đến khu vực trên lấy gói ma túy thì bị lực lượng Công an xã H tuần tra phát hiện bắt giữ, lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, lập hồ sơ ban đầu và bàn giao hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) túi nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 điện thoại di động OPPO màu bạc; 01 xe mô tô biển kiểm soát 60M3-2875.

Tại Bản kết luận giám định số 2212/KL-KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1302 gam, loại **Methamphetamine .**

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Trọng N đã khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Linda gắn biển kiểm soát: 60M3-2875 có số khung: 012VT-004940, số máy: FMG-320277327 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO mà bạc thuộc sở hữu của anh Chu Văn V, anh V không biết xe mô tô và điện thoại di động trên sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại cho anh V.

- Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1079 gam, được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 2212/KL-KTHS; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS-TN ngày 05/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Hoàng Trọng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Hoàng Trọng N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ trên, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) đề nghị HĐXX phạt bị cáo Hoàng Trọng N mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Trọng N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo N nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Trọng N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, kết luận giám định đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ, ngày 04/10/2023, tại khu vực trước cổng trường M thuộc ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Hoàng Trọng N có hành vi tàng trữ trái phép 0,1302 gam ma túy, loại **Methamphetamine** thì bị Công an xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Hoàng Trọng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; pháp luật nghiêm cấm hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo biết hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn bản thân không chính đáng mà vẫn bất chấp tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có mức án đủ nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hành phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Linda gắn biển kiểm soát: 60M3-2875 có số khung: 012VT-004940, số máy: FMG-320277327 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc thuộc sở hữu của anh Chu Văn V, anh V không biết xe mô tô và điện thoại di động trên sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại cho anh V là có căn cứ.

- Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1079 gam, được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 2212/KL-KTHS; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Trọng N** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

[3] Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Trọng N** 01(một) năm 06(sáu) tháng tù; Thời hạn tù của bị cáo nhẫn tính từ ngày 04 tháng 10 năm 2023**.**

[4] *Về các biện pháp tư pháp*: căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1079 gam, được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 2212/KL-KTHS của Phòng PC09 Công an tỉnh Đ và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

(vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất và Công an huyện T).

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hoàng Trọng N phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Quang Phúc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H.Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị hại; Bị cáo;
- Lưu HS.